

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN  
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SU**

Mã hồ sơ: .....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống: )

Đối tượng đăng ký: Giảng viên  ; Giảng viên thỉnh giảng:

Ngành: Kinh Tế;

Chuyên ngành: Tài chính-Ngân hàng

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ và tên người đăng ký: **PHẠM TIẾN MẠNH**

2. Ngày tháng năm sinh: 01/6/1986; Nam ; Nữ  ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: Phù Linh, Sóc Sơn, Hà Nội

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: TDP 5, Mễ Trì Hạ, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ: Phạm Tiến Mạnh, giảng viên Khoa Tài chính, Học viện Ngân hàng,  
12 Chùa Bộc, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại di động: 0988084025; E-mail: manhpham@hvn.edu.vn

7. Quá trình công tác:

- Từ tháng 9/2009 – 6/2020: Giảng viên, khoa Tài chính, Học viện Ngân hàng

- Từ tháng 6/2020 – 01/2021: Phó trưởng bộ môn Kinh doanh chứng khoán, khoa Tài chính, Học viện Ngân hàng

- Từ tháng 01/2021 – 31/3/2022: Phụ trách, quản lý và điều hành bộ môn Kinh doanh chứng khoán, khoa Tài chính, Học viện Ngân hàng

- Từ tháng 04/2022 – 03/2024: Trưởng bộ môn Kinh doanh chứng khoán, khoa Tài chính, Học viện Ngân hàng

- Từ tháng 4/2024-Nay: Phó Trưởng khoa Tài chính, Học viện Ngân hàng;

Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Trưởng khoa Tài chính, Học viện Ngân hàng

Cơ quan công tác hiện nay: Học viện Ngân hàng

Địa chỉ cơ quan: 12 Chùa Bộc, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 02438526413

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không

8. Đã nghỉ hưu từ tháng .....năm .....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): .....

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): .....

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 20 tháng 7 năm 2009; số văn bằng: A354040; ngành: Tài chính-Ngân hàng, chuyên ngành: Tài chính doanh nghiệp; Nơi cấp bằng ĐH: Học viện Ngân hàng, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 21 tháng 01 năm 2015; số văn bằng: 20069422; ngành: Quản trị kinh doanh; chuyên ngành: Tài chính; Nơi cấp bằng ThS: Cardiff Metropolitan University, Vương Quốc Anh

- Được cấp bằng TS ngày 22 tháng 7 năm 2020; số văn bằng: 000012; ngành: Kinh tế; chuyên ngành: Tài chính-Ngân hàng; Nơi cấp bằng TS: Học viện Ngân hàng, Việt Nam

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm ....; số văn bằng: .....; ngành: .....; chuyên ngành: .....; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước): .....

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày... tháng.... năm...ngành:...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: **Học viện Ngân hàng**

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: **Kinh tế**

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Trong những năm qua, ứng viên tập trung nghiên cứu vào hai hướng nghiên cứu chính, đó là: (1) Nghiên cứu phân tích thị trường chứng khoán; và (2) Nghiên cứu phát triển bền vững thị trường tài chính. Hai hướng nghiên cứu này được ứng viên kiên trì, tập trung thực hiện các sản phẩm khoa học có liên quan, thể hiện rõ trong 10 đề tài nghiên cứu khoa học các cấp, 1 cuốn giáo trình và 2 tài liệu hướng dẫn học tập, và 60 báo cáo khoa học được công bố trên các kỷ yếu hội thảo trong và ngoài nước, các tạp chí khoa học uy tín trong nước và quốc tế. Chi tiết về các hướng nghiên cứu mà ứng viên đã làm được thể hiện dưới đây:

✓ **Hướng nghiên cứu 1: Nghiên cứu phân tích thị trường chứng khoán**

Các nghiên cứu tập trung vào các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường chứng khoán và các cơ hội đầu tư trên thị trường chứng khoán. Với hướng nghiên cứu này, ứng viên tập trung vào hai góc tiếp cận chính như sau:

Thứ nhất, đánh giá các yếu tố tác động đến thị trường chứng khoán nói chung. Ứng viên tập trung tìm hiểu các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển của thị trường chứng

khoán như việc xếp hạng, nâng hạng thị trường chứng khoán, đặc biệt là thực tiễn và kinh nghiệm tại các quốc gia trên thế giới, sau đó đối chiếu vào thực trạng tại Việt Nam để đưa ra những đánh giá triển vọng. Bên cạnh đó, vấn đề minh bạch thông tin trên thị trường cũng được ứng viên quan sát và nghiên cứu, nhằm trả lời câu hỏi có hay không có hiện tượng rò rỉ thông tin trên thị trường, từ đó đánh giá mức độ tin cậy hoặc công bằng của các nhà đầu tư khi tham gia thị trường. Thêm vào đó, bản thân thị trường chứng khoán bị tác động bởi nhiều yếu tố như yếu tố vĩ mô, yếu tố vi mô, các sự kiện có liên quan hoặc tâm lý đám đông, v.v... vì vậy ứng viên rất quan tâm và đi sâu nghiên cứu những yếu tố này có ảnh hưởng như thế nào đến thị trường chứng khoán, đến biến động giá chứng khoán trên thị trường.

Thứ hai, đánh giá các yếu tố tác động đến các doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán nói riêng. Ứng viên tập trung nghiên cứu các yếu tố tác động đến sự phát triển của các công ty đang niêm yết trên thị trường như yếu tố quản trị doanh nghiệp, bao gồm cả cơ cấu ban lãnh đạo doanh nghiệp, sự đa dạng về giới tính của ban lãnh đạo, cấu trúc sở hữu doanh nghiệp, v.v... Ngoài ra, ứng viên còn nghiên cứu các yếu tố mang tính chất nhân quả trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp như chi phí chi cho nghiên cứu và phát triển, việc doanh nghiệp lựa chọn các đối tác lớn, tận dụng các cơ hội đầu tư, tận dụng các lợi thế thương mại của mình. Hơn nữa, ứng viên cũng nghiên cứu các nhân tố khác như tận dụng đòn bẩy tài chính, dự báo kiệt quệ tài chính của doanh nghiệp, v.v... Từ các góc độ nghiên cứu trên, ứng viên có cái nhìn tổng quát về các yếu tố tác động đến hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp dưới nhiều thước đo khác nhau, tổng thể chung nhằm mục đích tập trung vào tìm hiểu, đánh giá những yếu tố ảnh hưởng đến thị trường chứng khoán.

Các nghiên cứu theo hướng thứ nhất được thể hiện ở các công trình nghiên cứu dưới đây:

- Kết quả nghiên cứu đã công bố về bài báo và báo cáo khoa học:

+ Số lượng: 36

+ Số thứ tự trong Mẫu 1: [2], [3], [4], [6], [7], [8], [9], [10], [11], [14], [18], [19], [20], [21], [22], [24], [25], [26], [27], [34], [35], [36], [37], [40], [42], [44], [45], [46], [48], [49], [51], [52], [53], [54], [56], [57]

Trong đó bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế uy tín là tác giả chính sau TS:

++ Số lượng: 01

++ Số thứ tự trong Mẫu 1: [52]

- Sách, tài liệu học tập phục vụ đào tạo:

+ Số lượng: 3

- + Số thứ tự trong Mẫu 1: [1], [2], [3]
- Chủ nhiệm đề tài nghiên cứu khoa học các cấp:
  - + Số lượng: 02
  - + Số thứ tự trong Mẫu 1: [9], [11]
- Hướng dẫn học viên cao học:
  - + Số lượng: 02
  - + Số thứ tự trong Mẫu 1: [3], [5]

✓ **Hướng nghiên cứu 2: Nghiên cứu phát triển bền vững thị trường tài chính**

Với hướng nghiên cứu này, ứng viên tập trung vào hai nhóm mục tiêu chính, đó là nghiên cứu về xây dựng và phát triển bền vững thị trường tài chính nói chung; và phát triển các chủ thể, công cụ tham gia thị trường tài chính nói riêng.

Thứ nhất, xây dựng và phát triển bền vững thị trường tài chính nói chung. Ứng viên tập trung nghiên cứu các yếu tố như xác định các cấu trúc của hệ thống tài chính tại các quốc gia trên thế giới ở các giai đoạn phát triển khác nhau, từ đó đối chiếu vào Việt Nam để đề xuất các giải pháp phù hợp phát triển bền vững thị trường tài chính. Bên cạnh đó, các yếu tố như tài chính xanh, đổi mới sáng tạo hay phát triển kinh tế tuần hoàn cũng là những chủ đề ứng viên nghiên cứu, nhằm tìm ra mối liên hệ giữa các yếu tố này đến tăng trưởng kinh tế bền vững trong tương lai. Đặc biệt trong các giai đoạn suy thoái của nền kinh tế toàn cầu nói chung và của Việt Nam nói riêng, ứng viên nghiên cứu tác động của các yếu tố này đến sự phát triển của các doanh nghiệp và thị trường tài chính, như các tác động của trước và sau đại dịch Covid-19. Ngoài ra, trong những năm gần đây, với tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 với nhiều ứng dụng và nhân tố mới xuất hiện trên thị trường, ứng viên cũng nghiên cứu các chủ đề liên quan đến công nghệ tài chính, tài chính toàn diện đến sự phát triển của thị trường tài chính và tăng trưởng kinh tế.

Thứ hai, phát triển bền vững các chủ thể trên thị trường tài chính. Ứng viên tập trung nghiên cứu các quy định của pháp luật, các kinh nghiệm quốc tế cũng như môi trường cần thiết để các chủ thể tham gia thị trường tài chính có điều kiện hoạt động thuận lợi nhất, như các quy định về ưu đãi thuế, quy định về điều kiện hoạt động doanh nghiệp, quỹ đầu tư, hoặc các bối cảnh thay đổi của địa, chính trị ảnh hưởng như thế nào đến sự phát triển của các chủ thể này, v.v... Đối với bản thân các chủ thể tham gia thị trường tài chính, đặc biệt là các doanh nghiệp, ứng viên nghiên cứu các quyết định của doanh nghiệp và sự phát triển bền vững như việc quản trị rủi ro, quyết định lựa chọn phương án, kế hoạch kinh doanh đến hoạt động bền vững, phục hồi kinh doanh cũng như phát triển lâu dài của các chủ thể này trên thị trường tài chính.

Với hướng nghiên cứu thứ 2, các sản phẩm, công trình được thể hiện như sau:

- Kết quả nghiên cứu đã công bố về bài báo và báo cáo khoa học:

- + Số lượng: 24
  - + Số thứ tự trong Mẫu 1: [1], [5], [12], [13], [15], [16], [17], [23], [28], [29], [30], [31], [32], [33], [38], [39], [41], [43], [47], [50], [55], [58], [59], [60]
  - Trong đó bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế uy tín là tác giả chính sau TS:
  - ++ Số lượng: 2
  - ++ Số thứ tự trong Mẫu 1: [55], [58]
  - Sách, tài liệu học tập phục vụ đào tạo:
    - + Số lượng:
    - + Số thứ tự trong Mẫu 1:
  - Các đề tài khoa học đã triển khai:
    - + Số lượng:
    - + Số thứ tự trong Mẫu 1:
  - Hướng dẫn học viên cao học:
    - + Số lượng: 03
    - + Số thứ tự trong Mẫu 1: [1], [2], [4]
14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:
- Đã hướng dẫn 05 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;
  - Đã hoàn thành 11 đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên, trong đó:
    - + Chủ nhiệm đề tài: 02 đề tài NCKH cấp cơ sở
  - Đã công bố 60 bài báo khoa học, trong đó 03 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế uy tín sau TS;
  - Số lượng sách đã xuất bản 03, trong đó ..... thuộc nhà xuất bản có uy tín;
15. Khen thưởng:
- + Danh hiệu Chiến sĩ thi đua ngành Ngân hàng, đã có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong phong trào thi đua ngành Ngân hàng từ năm học 2020-2021 đến năm học 2022-2023 (Theo Quyết định số 1956/QĐ-NHNN ngày 19 tháng 10 năm 2023)
  - + Khen thưởng đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động Khoa học & Công nghệ năm học 2023-2024 (Theo Quyết định số 1818/QĐ-HVNH, ngày 14 tháng 5 năm 2024)
  - + Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2022-2023 (Theo Quyết định số 2262/QĐ-HVNH, ngày 03 tháng 8 năm 2023)
  - + Khen thưởng hướng dẫn sinh viên đạt giải cuộc thi “Giải thưởng công trình khóa luận xuất sắc” năm 2023 (Theo Quyết định số 2552/QĐ-HVNH, ngày 06 tháng 9 năm 2023)
  - + Bằng khen của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước đã có thành tích xuất sắc góp phần hoàn thành nhiệm vụ ngành Ngân hàng từ năm học 2020-2021 đến năm học 2021-2022 (Theo Quyết định số 1758/QĐ-HNHH, ngày 18 tháng 10 năm 2022)
16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): **Không**

## **B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ**

### **1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:**

#### **1.1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn của nhà giáo:**

Tháng 9/2009 ứng viên được tuyển dụng vào Khoa Tài chính, Học viện Ngân hàng; sau thời gian tập sự, đến tháng 9/2010 ứng viên chính thức trở thành giảng viên đại học. Kể từ đó đến nay, ứng viên vẫn gắn bó với Khoa Tài chính, Học viện Ngân hàng; liên tục phấn đấu, rèn luyện bản thân, học và tự học để xứng đáng là một nhà giáo, là tấm gương tốt đối với người học. Căn cứ vào Điều 67 của Luật giáo dục, số 43/2019/QH14, ngày 14/6/2019, ứng viên nhận thấy mình đạt được đầy đủ các tiêu chuẩn của nhà giáo như (1) Có phẩm chất, tư tưởng, đạo đức tốt; (2) Đáp ứng chuẩn nghề nghiệp theo vị trí việc làm; (3) Có kỹ năng cập nhật, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; (4) Đảm bảo sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp. Cụ thể:

*Thứ nhất, về phẩm chất, tư tưởng, đạo đức.*

Ứng viên luôn chấp hành tốt các đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước, có lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, luôn tuân thủ các quy định, nội quy và quy chế của nơi làm việc và nơi cư trú. Ứng viên luôn tu dưỡng phẩm chất đạo đức, yêu nghề giáo viên, nỗ lực rèn luyện tính cách để phù hợp với các chuẩn mực của nhà giáo, sống chan hòa, lắng nghe và tôn trọng những người mình làm việc cùng, vì thế luôn được học viên, đồng nghiệp tin tưởng và yêu mến.

*Thứ hai, chuẩn nghề nghiệp theo vị trí việc làm.*

Ứng viên đáp ứng được đầy đủ các yêu cầu, tiêu chuẩn nghề nghiệp theo vị trí việc làm theo quy định của cơ quan, của các bộ, ngành có liên quan, như trình độ học vấn, các chứng chỉ có liên quan.

*Thứ ba, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ.*

Ứng viên không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ thông qua các khóa học ngắn hạn, dài hạn, tích cực tìm kiếm các khóa học có liên quan để phát triển các kỹ năng, trình độ của bản thân, đáp ứng tốt các yêu cầu từ phía cơ quan và từ người học, đảm bảo kiến thức giảng dạy và nghiên cứu được cập nhật, giúp người học nắm bắt được những nội dung cập nhật với thị trường lao động.

*Thứ tư, sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp*

Ứng viên tích cực tự rèn luyện thể chất của bản thân, có lối sống lành mạnh, suy nghĩ tích cực, luôn cố gắng giữ vững tinh thần trước các thử thách trong công việc. Hàng năm luôn khám sức khỏe định kỳ và luôn đạt được sức khỏe theo yêu cầu của vị trí việc làm.

#### **1.2. Tự đánh giá về nhiệm vụ của nhà giáo**

Kể từ khi chính thức trở thành giảng viên đại học từ tháng 9/2010 đến nay, ứng viên luôn cố gắng, nỗ lực bền bỉ để hoàn thành tốt và xuất sắc nhiệm vụ của nhà giáo. Khi

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

đối chiếu với Điều 69 của Luật giáo dục, số 43/2019/QH14, ngày 14/6/2019, ứng viên nhận thấy mình luôn giảng dạy, giáo dục theo mục tiêu, nguyên lý giáo dục, thực hiện đầy đủ và có chất lượng chương trình giáo dục của Học viện Ngân hàng; luôn gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, điều lệ nhà trường và quy tắc ứng xử của nhà giáo; luôn giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo, tôn trọng, đối xử công bằng với người học, bảo vệ quyền lợi, lợi ích chính đáng của người học; luôn không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, nêu gương tốt cho người học. Trong đó:

*Đối với công tác giảng dạy và đào tạo*

Ứng viên tham gia giảng dạy tất cả các hệ đào tạo đại học và sau đại học của Học viện Ngân hàng, với các môn học thuộc bộ môn Kinh doanh chứng khoán, khoa Tài chính; với các môn học trình độ đại học như Thị trường chứng khoán, Đầu tư tài chính, Kinh doanh chứng khoán, Quản trị rủi ro tài chính; giảng môn học Đầu tư tài chính nâng cao đối với chương trình thạc sĩ. Trong quá trình giảng dạy, ứng viên luôn chủ động cập nhật kiến thức, tham gia các khóa học, hội thảo trong nước và quốc tế để nâng cao kiến thức bản thân, chia sẻ những kiến thức mình đã lĩnh hội được cho người học. Ứng viên luôn lắng nghe và trao đổi thân thiện với người học, cố gắng giúp người học hiểu những nội dung học tập phù hợp nhất; vì thế ứng viên liên tục đạt được kết quả phản hồi của người học ở mức cao qua các năm học. Ngoài ra, với hoạt động đào tạo, ứng viên tích cực tham gia các hoạt động xây dựng, rà soát, cải tiến chương trình đào tạo ở các bậc học tại Học viện Ngân hàng, nhằm xây dựng nội dung đào tạo sát với yêu cầu mới của thị trường lao động, với năng lực của người học.

*Đối với hoạt động nghiên cứu khoa học*

Ứng viên luôn nỗ lực thực hiện các sản phẩm nghiên cứu khoa học, nhằm tích lũy kiến thức nâng cao trình độ bản thân, cũng như có kiến thức phong phú để chia sẻ tới các học viên ở các bậc học do ứng viên giảng dạy. Ứng viên nhận thức được việc nghiên cứu khoa học là công việc khó, vì thế luôn chủ động tự tham gia các lớp học và các tọa đàm về phương pháp nghiên cứu khoa học, nhằm học hỏi từ những người đi trước, từ đồng nghiệp của mình; từ đó áp dụng kiến thức đó vào các công trình mà mình thực hiện.

Cho đến nay, ứng viên đã tham gia 11 đề tài các cấp, trong đó là chủ nhiệm của 2 đề tài cấp cơ sở, thư ký 3 đề tài cấp cơ sở, thành viên của 2 đề tài cấp ngành, thành viên của 3 đề tài cơ sở và thành viên của 1 đề án trọng điểm cấp cơ sở, đã được áp dụng tại Học viện Ngân hàng. Bên cạnh đó, ứng viên tham gia biên soạn 1 cuốn giáo trình, 2 tài liệu học tập phục vụ cho đào tạo, được sử dụng chính thức tại các môn học giảng dạy tại Học viện Ngân hàng. Với các bài báo và báo cáo khoa học, ứng viên đã công bố 60

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước  
sản phẩm trên các tạp chí, kỷ yếu hội thảo khoa học trong và ngoài nước, bao gồm cả các tạp chí khoa học quốc tế uy tín (Scopus).

Ứng viên tham gia hướng dẫn khóa luận bậc đại học, hướng dẫn luận văn bậc thạc sĩ, tích cực hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học và đã đồng hành cùng nhiều nhóm sinh viên đạt được các giải nghiên cứu khoa học cấp khoa, cấp Học viện, đồng thời hướng dẫn và hỗ trợ sinh viên có bài đăng trên các tạp chí trong và ngoài nước, giúp ích người học thuận lợi hơn trong quá trình ứng tuyển vị trí việc làm, du học ở các bậc học cao hơn. Chính vì thế, liên tục từ năm học 2019-2020 đến 2023-2024 ứng viên nhận được khen thưởng của Học viện Ngân hàng về hoạt động nghiên cứu khoa học nhân chào mừng ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam 18/5; đồng thời hàng năm cũng nhận được giấy chứng nhận và giấy khen về hoạt động hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học.

#### *Đối với các nhiệm vụ khác*

Bên cạnh việc giảng dạy, phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học, ứng viên còn tích cực tham gia các hoạt động khác của cơ quan giao phó. Ứng viên tích cực liên hệ, phối hợp với các đơn vị tuyển dụng để mời họ về chia sẻ với sinh viên, học viên theo học các chương trình tại Học viện Ngân hàng, đồng thời là cầu nối kết nối giữa đơn vị tuyển dụng và sinh viên để giúp các bạn sinh viên được thực tập, ứng tuyển vị trí việc làm sớm, giúp sinh viên sớm có kinh nghiệm, tích lũy kiến thức để gặp thuận lợi trong quá trình làm việc sau khi ra trường. Đặc biệt, tận dụng sự hiểu biết về chương trình đào tạo, nghiên cứu khoa học, và cơ hội nghề nghiệp tại các doanh nghiệp, ứng viên tích cực tham gia vào lĩnh vực tư vấn tuyển sinh của Học viện Ngân hàng, bao gồm cả tư vấn trực tiếp tại các sự kiện Ngày hội tư vấn tuyển sinh tại Đại học Bách Khoa, tại các tỉnh hàng năm, hay tham gia tư vấn trực tuyến (livestream) tại các sự kiện do Học viện Ngân hàng tổ chức, nhằm truyền tải thông tin tốt nhất đến người học, tư vấn để họ có sự lựa chọn phù hợp với các ngành học tại Học viện Ngân hàng, phù hợp với sở thích và năng lực bản thân.

Ngoài ra, ứng viên còn tham gia hoạt động cố vấn học tập với nhiều thế hệ sinh viên, giúp người học hiểu về chương trình đào tạo, tư vấn và hỗ trợ người học vượt qua những khó khăn, băn khoăn về chương trình đào tạo, giúp người học đạt được những kết quả học tập, rèn luyện tốt trong quá trình học tập tại Học viện Ngân hàng, góp phần thúc đẩy tiến độ ra trường đúng hạn của người học.

## **2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:**

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 13 năm 9 tháng
- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:



TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2018-2019			0	2	225	0	225/429/270
2	2019-2020			0	2	225	0	225/350/270
3	2020-2021			0	5	180	45	225/684/230
03 năm học cuối								
4	2021-2022			1	5	135	45	180/766/230
5	2022-2023			4	5	168	45	213/868/216
6	2023-2024			0	5	123	45	168/551/216

### 3. Ngoại ngữ:

#### 3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước: .....; Từ năm ..... đến năm .....

- Bảo vệ luận văn ThS  hoặc luận án TS  hoặc TSKH ; tại nước: Anh, năm 2015

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: ..... số bằng: .....; năm cấp: .....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy:

d) Đối tượng khác ; Diễn giải: .....

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): .....

#### 4. Hướng dẫn HVCH đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ...đến...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Lê Thị Nga		X	X		Từ 27/12/2011 đến 31/05/2022	Học viện Ngân hàng	01/11/2022
2	Nguyễn Đỗ Tuấn		X	X		Từ 15/6/2022 đến 01/11/2022	Học viện Ngân hàng	09/3/2023

3	Phạm Thị Thanh Huyền		X	X		Từ 11/7/2022 đến 01/12/2022	Học viện Ngân hàng	18/10/2023
4	Nguyễn Thị Ngọc Tuyết		X	X		Từ 19/12/2022 đến 01/5/2023	Học viện Ngân hàng	18/10/2023
5	Đỗ Thị Hương Ly		X	X		Từ 19/12/2022 đến 01/5/2023	Học viện Ngân hàng	18/10/2023

**Ghi chú:** Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
<b>I</b>	<b>Trước khi được công nhận TS</b>						
1	Kinh doanh chứng khoán	GT	2015	15			Số 2738/GCN- HVNH, ngày 21/6/2024
2	Hệ thống câu hỏi và bài tập Phân tích & Đầu tư chứng khoán	HD	2018	11			Số 2739/GCN- HVNH, ngày 21/6/2024
<b>II</b>	<b>Sau khi được công nhận TS</b>						
3	Hệ thống câu hỏi & bài tập Thị trường chứng khoán	HD	2022	9			Số 2740/GCN- HVNH, ngày 21/6/2024

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [ ], .....

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT, ...)	CN/ PCN/ TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (Ngày, tháng, năm)/ Xếp loại KQ
<b>I. Trước khi được công nhận TS</b>					
1	Phát triển quỹ hưu bổng (Superannuation fund) tại Việt Nam	TV	DTHV.07/2017 Cấp cơ sở	03/2017- 6/2018	02/7/2018, Loại Giỏi
2	Phát triển thị trường trái phiếu doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập	TV	DTHV.09/2018 Cấp cơ sở	07/2018- 9/2019	10/12/2019, Loại Giỏi
3	Giải pháp tăng cường cơ hội nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam	TK	DTHV.31/2019 Cấp cơ sở	7/2019- 6/2020	04/6/2020, Loại Xuất sắc
<b>II. Sau khi được công nhận TS</b>					
4	Những tác động của xu hướng phát triển tiền mã hoá (Cryptocurrency) và các ứng xử pháp lý-Kinh nghiệm quốc tế và gợi ý chính sách cho Việt Nam	TV	DTHV.28/2019 Cấp cơ sở	7/2019- 9/2020	21/9/2020, Loại Xuất sắc
5	Xây dựng hệ thống đo lường kết quả công việc theo vị trí việc làm cho các Khoa/ Bộ môn	TV	ĐAHV.03/2020 Cấp cơ sở	10/2020- 4/2021	27/4/2021, Loại Xuất sắc
6	Xây dựng bộ chỉ số điều kiện tài chính quốc gia (domestic financial conditions) trong điều kiện hội nhập tài chính ở Việt Nam	TV	ĐTNH.013/19 Cấp bộ	12/2019- 5/2021	06/7/2021, Loại Giỏi
7	Đánh giá tính căng thẳng thanh khoản (liquidity stress test) đối với hệ thống quỹ đầu tư tại Việt Nam	TV	ĐTNH.008/20 Cấp bộ	09/2020- 6/2022	27/6/2022, Loại Giỏi

8	Quản lý Fintech-Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị cho Việt Nam	TK	ĐTHV.36/2021 Cấp cơ sở	5/2021- 7/2022	13/7/2022, Loại Giỏi
9	Các nhân tố ảnh hưởng đến ứng dụng Fintech tại các công ty chứng khoán niêm yết trên thị trường Việt Nam	CN	ĐTHV.14/2022 Cấp cơ sở	4/2022- 7/2023	13/7/2022, Loại Giỏi
10	Tác động của tài chính số (digital finance) đến ổn định tài chính (financial stability) tại Việt Nam	TK	ĐTHV.02/2022 Cấp cơ sở	4/2022- 7/2023	26/6/2023, Loại Giỏi
11	Giao dịch thuật toán (Algorithmic Trading) trên thị trường chứng khoán: Kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị cho Việt Nam	CN	ĐTHV.31/2023 Cấp cơ sở	08/2023- 04/2024	15/4/2024, Loại Giỏi

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/ Báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học/ISSN hoặc ISSN	Loại tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (Không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
<b>I. Trước khi được công nhận TS</b>								
1	Sử dụng công cụ phái sinh tại các ngân hàng thương mại Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 0866-7120			4: 42-44	2/2016
2	Tác động của quản trị doanh nghiệp đến hiệu quả hoạt động	1	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 0866-7120			14: 15-18	6/2016

	của các công ty niêm yết trên HOSE							
3	Tác động của công bố thông tin chi trả cổ tức đến giá cổ phiếu trên thị trường chứng khoán Việt Nam	2		Nghiên cứu Kinh tế ISSN 0866-7489			8(459): 50-57	8/2016
4	Semi-strong Form Efficiency: Market Reaction to Dividend and Earning Announcements in Vietnam Stock Exchange Link <a href="#">tại đây</a>	3		Review of Business and Economics Studies ISSN 2308-944X	2		4(3): 53-67	9/2016
5	Tác động của quản trị rủi ro chủ động đến giá trị doanh nghiệp	2		Tạp chí Ngân hàng ISSN 0866-7462			5: 38-43	3/2017
6	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến thị giá cổ phiếu niêm yết trên HNX	2	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo, ISSN: 0866-7120			21: 11-14	7/2017
7	Mối quan hệ giữa thành phần ban lãnh đạo và hiệu quả hoạt động tại các doanh nghiệp niêm yết trên thị	1	x	Tạp chí Khoa học và Đào tạo Ngân hàng ISSN: 1859-011X			187: 33-40, 57	12/2017

	trường chứng khoán Việt Nam							
8	Tác động của công bố thông tin lợi nhuận đến giá cổ phiếu ngân hàng trên thị trường chứng khoán	2	x	Tạp chí Tài chính ISSN 2615-8973			2(675): 48-50	2/2018
9	Các nhân tố ảnh hưởng đến tỷ lệ nắm giữ tiền mặt tại các công ty lĩnh vực tài chính niêm yết trên HOSE	2		Tạp chí Kinh tế và Dự báo, ISSN: 0866-7120			6(682): 22-25	2/2018
10	Board Structure and Corporate Financial Performance in Vietnamese Listed Firms Link <a href="#">tại đây</a>	2	x	International Journal of Science and Research ISSN 2319-7064			7(5): 944-951	5/2018
11	The Relationship Between Board of Directors and Cash Holding: Empirical Research in Listed Firms on Vietnam Stock Exchange Link <a href="#">tại đây</a>	2	x	International Journal of Advanced Engineering and Management Research ISSN 2456-3676			3(3): 45-54	5/2018
12	Hệ thống quỹ hưu bổng trên thế giới: Kinh nghiệm quốc tế	4		Tạp chí Khoa học và Đào tạo Ngân hàng			192: 65-79	5/2018

	và xu hướng phát triển Link <a href="#">tại đây</a>			ISSN: 1859-011X				
13	Kinh nghiệm phát triển quỹ đầu tư mạo hiểm tại Trung Quốc và bài học cho Việt Nam Link <a href="#">tại đây</a>	1	x	Tạp chí Khoa học và Đào tạo Ngân hàng ISSN: 1859-011X		1	194: 71-79	7/2018
14	Tác động của công bố thông tin cổ tức, lợi nhuận đến biến động giá cổ phiếu của các công ty niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) Link <a href="#">tại đây</a>	4	x	Tạp chí Khoa học và Công nghệ P-ISSN 1859-4794			60(11): 10-15	11/2018
15	Venture Capital Trend Worldwide and Policy Implication for Vietnam Link <a href="#">tại đây</a>	1	x	International Journal of Advanced Engineering and Management Research ISSN 2456-3676			4(2): 39-45	3/2019
16	Ưu đãi thuế nhằm thúc đẩy phát triển quỹ đầu tư mạo hiểm tại Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế Châu Á- Thái Bình Dương ISSN 0868-3808			Số Cuối tháng: 77-79	4/2019

17	Vai trò của chính phủ Hàn Quốc đối với quỹ đầu tư mạo hiểm: Bài học cho Việt Nam	1	x	Tạp chí Nghiên cứu Đông Bắc Á ISSN 2354-077X			6(220): 46-52	6/2019
18	Impact of Large Ownership, State Ownership on Share Price of Listed Companies in Vietnam Stock Exchange: Case Study of Essential Consumer Goods Firms	1	x	Proceedings International Conference for Young Researchers in Economics and Business (ICYREB 2019) ISBN 978-604-974-282-8			69-81	11/2019
19	Tác động của cấu trúc sở hữu đến thị giá cổ phiếu của các công ty niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh Link <a href="#">tại đây</a>	4	x	Tạp chí Khoa học và Đào tạo Ngân hàng ISSN: 1859-011X		1	212+21: 42-54	1,2/2020
20	Quy định tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam	2		Tạp chí Tài chính ISSN 2615-8973			1(724): 28-31	3/2020
21	Ảnh hưởng của tuổi đời, trình độ học vấn thành viên hội	1	x	Tạp chí Khoa học và Công nghệ			62(4): 11-16	4/2020



	đồng quản trị đến hiệu quả tài chính của doanh nghiệp ngành bất động sản Link <a href="#">tại đây</a>			P-ISSN 1859-4794				
22	What Influences Corporate Bond Issuing Decision and Value? The Role of Board of Director and Large Audit Firms in Vietnam Link <a href="#">tại đây</a>	3	x	International Journal of Entrepreneur ship P-ISSN 1099-9264, E-ISSN 1939-4675	Scopus Q3	2	24(1): 1-12 <sup>1</sup>	4/2020
23	Phát triển quỹ đầu tư mạo hiểm tại Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 1859- 4972			14: 58-60	5/2020
24	Impact of Large Ownership, State Ownership on Share Price of Listed Firms in Vietnam Stock Exchange Link <a href="#">tại đây</a>	2	x	Journal of Business and Economics ISSN 2155- 7950			11(6): 669-680	6/2020
<b>II. Sau khi được công nhận TS</b>								
25	Phân hạng thị trường chứng khoán Việt	3		Tạp chí Khoa học và Đào			219: 36-48	8/2020

<sup>1</sup> Final coverage: 2021, 25(6): 001-008

	Nam-Những vấn đề đặt ra trong thời gian tới Link <a href="#">tại đây</a>			tạo Ngân hàng ISSN: 1859-011X				
26	Tăng cường cơ hội phát hành trái phiếu doanh nghiệp: Nghiên cứu thực nghiệm tại các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam Link <a href="#">tại đây</a>	1	x	Tạp chí Khoa học và Công nghệ P-ISSN 1859-4794			62(10): 7-11	10/2020
27	Ảnh hưởng của sự kiện bóng đá đến biến động giá cổ phiếu trên thị trường chứng khoán Việt Nam Link <a href="#">tại đây</a>	4	x	Tạp chí Khoa học và Đào tạo Ngân hàng ISSN: 1859-011X			223: 46-59	12/2020
28	Đánh giá tác động của đại dịch Covid-19 đến các doanh nghiệp Việt Nam	2		Tạp chí Tài chính ISSN 2615-8973			1(742): 10-13	12/2020
29	Kinh nghiệm phát triển tổ chức tài chính vi mô trên thế giới, bài học cho Việt Nam Link <a href="#">tại đây</a>	1	x	Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ ISSN 1859-2805			21(558): 36-41	12/2020
30	Các phương pháp xây dựng chỉ số điều kiện tài chính quốc gia và vấn đề	4		Tạp chí Khoa học và Đào tạo Ngân hàng			224+22: 15-27	1,2/2021

	đặt ra cho Việt Nam trong bối cảnh hội nhập tài chính Link <a href="#">tại đây</a>			ISSN: 1859-011X				
31	Nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp ngành dệt may Việt Nam trong bối cảnh Hiệp định EVFTA Link <a href="#">tại đây</a>	2	x	Tạp chí Khoa học và Công nghệ ISSN 1859-4794	2	63(4): 8-12	4/2021	
32	Kinh nghiệm quốc tế về phát triển kinh tế tuần hoàn và bài học cho Việt Nam	2	x	Tạp chí Tài chính ISSN 2615-8973		1(758): 28-32	8/2021	
33	Cấu trúc hệ thống tài chính và định hướng phát triển cho Việt Nam giai đoạn 2020-2025 Link <a href="#">tại đây</a>	3		Tạp chí Khoa học và Đào tạo Ngân hàng ISSN: 1859-011X		233: 1-15	10/2021	
34	Role Research and Development on Profitability: An Empirical Research on Textile Listed Firms in Vietnam Link <a href="#">tại đây</a>	3	x	Economic Insight-Trends and Challenges ISSN: 2284-8584	3	X(LXXIII): 1-9	12/2021	
35	Tác động của lợi thế thương mại đến giá trị doanh nghiệp các công ty niêm yết trên thị	3	x	Tạp chí Khoa học và Đào tạo ISSN: 1859-011X		236+23: 79-90	1,2/2022	

	trường chứng khoán Việt Nam Link <a href="#">tại đây</a>							
36	Thực trạng phát triển ứng dụng fintech trong hoạt động dịch vụ tại công ty chứng khoán ở Việt Nam	4	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 1859-4972			7(797): 34-37	3/2022
37	Nghiên cứu mối quan hệ giữa tỷ lệ vốn sở hữu của nhà nước, cổ đông là tổ chức và lợi thế thương mại của các doanh nghiệp niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh Link <a href="#">tại đây</a>	3	x	Tạp chí Khoa học và Công nghệ P-ISSN 1859-4794, E-ISSN 2615-9929			64(4): 14-17	4/2022
38	The Impact of Financial Inclusion on Income Inequality: Case Study in Europe Link <a href="#">tại đây</a>	3	x	Economic Insight-Trends and Challenges ISSN: 2284-8584		2	XI(LXXI V): 33-45	1/2022
39	Thực trạng quản lý Fintech tại một số quốc gia Châu Á và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam	3		Tạp chí Kinh tế Châu Á-Thái Bình Dương ISSN 0868-3808			614: 85-87	7/2022
40	Determinants of Stock Market Prices: Empirical	2		Economic Insight-			XI(LXXI V): 11-20	12/2022

	Evidence in Vietnam Link <a href="#">tại đây</a>			Trends and Challenges ISSN: 2284-8584				
41	Mối quan hệ giữa đổi mới sáng tạo và tăng trưởng kinh tế: Bài học tại một số quốc gia G20 Link <a href="#">tại đây</a>	3	x	Tạp chí Khoa học và Đào tạo Ngân hàng ISSN: 1859-011X			248+249: 73-84	1,2/2023
42	Nghiên cứu ảnh hưởng của hoạt động đầu tư nước ngoài đến thị trường chứng khoán Việt Nam Link <a href="#">tại đây</a>	1	x	Tạp chí Khoa học và Công nghệ P-ISSN 1859-4794, E-ISSN 2615-9929			65(4): 1-5	4/2023
43	Mối quan hệ giữa hoạt động sở hữu trí tuệ và tăng trưởng kinh tế: Nghiên cứu thực nghiệm tại các quốc gia OECD và khuyến nghị cho Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 1859-4972			12(839): 27-30	4/2023
44	What Influences to Financial Leverage in Listed Construction Firms in Vietnam? The Role of Asset Tangibility and	1	x	Oblik i finansi, Institute of Accounting and Finance p-ISSN 2307-9878, e-ISSN 2518-1181			2(100): 68-74	6/2023

	Growth Opportunities Link <a href="#">tại đây</a>							
45	Nghiên cứu các yếu tố tác động đến quyết định đầu tư của các doanh nghiệp bất động sản niêm yết tại Việt Nam	1	x	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán ISSN 1859-4093			242: 52-54	6/2023
46	Ảnh hưởng của tâm lý nhà đầu tư đến biến động giá cổ phiếu niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam Link <a href="#">tại đây</a>	1	x	Tạp chí Khoa học và Đào tạo Ngân hàng ISSN: 1859-011X			254: 22-34	7/2023
47	Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về tài chính xanh hướng tới phát triển bền vững tại Việt Nam	2		Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia: Tài chính cho phát triển bền vững ISBN: 978-604-79-3892-6			21-30	9/2023
48	Factors Affecting Competition in the Recovery Process of Listed Seafood Industry Firms in Vietnam	2	x	Economic Insight-Trends and Challenges ISSN: 2284-8584			12(2): 25-49	9/2023

	Stock Market Investigation Link <a href="#">tại đây</a>							
49	Tác động của yếu tố tâm lý hành vi đến quyết định của nhà đầu tư cá nhân trên thị trường chứng khoán Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 1859-4972			27(854): 16-19	9/2023
50	Improved Crisis Management for Business Continuity and Sustainability Post Covid 19 Lockdown in Thai Nguyen's Trade and Tourism Centers	2	x	Proceedings ICYREB 2023, The 9th International Conference for Young Researcher in Economics and Business ISBN 978-604-364-251-7			244-260	10/2023
51	Ảnh hưởng của giao dịch thuật toán đến thị trường chứng khoán: Nghiên cứu của một số nước trên thế giới và khuyến nghị cho Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 1859-4972			01(864): 228-231	01/2024
52	The Impact of Overconfidence on Stock Market Valuation: An	2	x	Journal of Governance and Regulation	Scopus Q4		13(1): 448-457	03/2024

	Empirical Study on Listed Firms Link <a href="#">tại đây</a>			ISSN Online: 2306-6784, ISSN Print: 2220-9352				
53	Kinh nghiệm nâng hạng thị trường chứng khoán tại một số quốc gia trên thế giới và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 1859-4972			02(866): 201-203	03/2024
54	Applying the Z-Score Model to Predict Corporate Financial Distress: An Empirical Research on the Listed Firms in Vietnam Stock Market Link <a href="#">tại đây</a>	2	x	Oblik i finansi, Institute of Accounting and Finance p-ISSN 2307-9878, e-ISSN 2518-1181			1(103): 38-48	04/2024
55	Measuring the factors impact on firm performance recovery in coffee chain in Vietnam Link <a href="#">tại đây</a>	1	x	Asian Journal of Economic Modelling ISSN(e): 2312-3656	Scopus Q3		12(2): 93-107	04/2024
56	The Effect of Corporate Governance on Tax Avoidance: Evidence from	3	x	Economic Insight-Trends and Challenges			13(2): 1-15	04/2024



	Listed Firms in Vietnam Link <a href="#">tại đây</a>			ISSN: 2284-8584				
57	Tác động của đòn bẩy tài chính đến hiệu quả hoạt động tài chính: Nghiên cứu thực nghiệm tại các doanh nghiệp bất động sản niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	2	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 1859-4972			10(874): 55-58	05/2024
58	Factors Affecting Employee Performance in the Business Recovery Process at Listed Banks in Vietnam Link <a href="#">tại đây</a>	2	x	Global Business & Finance Review eISSN 2384-1648	Scopus Q4		29(4): 80-95	05/2024
59	Tác động của công nghệ tài chính, tài chính toàn diện và mức độ phát triển tài chính đến bất bình đẳng thu nhập tại các quốc gia trên thế giới Link <a href="#">tại đây</a>	2	x	Tạp chí Kinh tế-Luật và Ngân hàng ISSN 3030-4199			26(6): 79-91	6/2024
60	Factors Impact on Financial Performance in Big 4 Banks in Vietnam: The Role of Corporate	2	x	Oblik i finansi, Institute of Accounting and Finance			2(104): 58-69	6/2024

Social Responsibility Disclosure	Link <a href="#">tại đây</a>	p-ISSN 2307-9878, e-ISSN 2518-1181
----------------------------------	------------------------------	------------------------------------

- Trong đó: Số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: 3 bài đã được công bố (bao gồm: [52], [55], [58])

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: .....

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS: .....

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					

...					
-----	--	--	--	--	--

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS: .....

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Xây dựng hệ thống đo lường kết quả công việc theo vị trí việc làm cho các Khoa/ Bộ môn	Thành viên	Quyết định số 1346/QĐ-HVNH, ngày 28 tháng 10 năm 2020	Học viện Ngân hàng	Quyết định số 1044/QĐ-HVNH, ngày 27 tháng 4 năm 2021	
2	Hội đồng xây dựng chương trình đào tạo Công nghệ tài chính (Fintech)	Ủy viên	Quyết định số 928/QĐ-HVNH, ngày 16 tháng 5 năm 2022	Học viện Ngân hàng	Quyết định Ban hành Chương trình đào tạo Công nghệ tài chính (Fintech), số 402/QĐ-HVNH, ngày 27 tháng 02 năm 2023	
3	Hội đồng đánh giá, cải tiến Chương trình đào tạo Chất lượng cao, chuyên ngành Tài chính	Ủy viên	Quyết định số 1895/QĐ-HVNH, ngày 15 tháng 7 năm 2022	Học viện Ngân hàng	Quyết định Ban hành mô tả chương trình đào tạo chất lượng cao ngành Tài chính-Ngân hàng, chuyên ngành Tài chính, số 2711/QĐ-	

					HVNH, ngày 04 tháng 10 năm 2022	
--	--	--	--	--	---------------------------------------	--

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế\*: **Không**

**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2024*

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**



**Phạm Tiến Mạnh**